



QUY TẮC VÀ ĐIỀU KHOẢN SẢN PHẨM BẢO HIỂM HỖN HỢP VỚI QUYỀN LỢI TIỀN MẶT ĐỊNH KỲ TĂNG DẦN

(Ban hành kèm theo công văn số 2843/BTC-QLBHP ngày 12/3/2009 của Bộ Tài chính)

MỤC LỤC

CHƯƠNG I – CÁC ĐIỀU KHOẢN CHUNG.....	2
Điều 1: Định nghĩa.....	2
Điều 2: Hợp đồng bảo hiểm	4
Điều 3: Thủ tục tham gia bảo hiểm.....	4
Điều 4: Bảo hiểm tạm thời.....	5
Điều 5: Thời hạn xem xét lại.....	6
Điều 6: Thời hạn hiệu lực và Thời hạn đóng phí của Hợp đồng bảo hiểm.....	6
CHƯƠNG II - QUYỀN LỢI BẢO HIỂM.....	6
Điều 7: Quyền lợi tiền mặt định kỳ.....	6
Điều 8: Quyền lợi bảo hiểm trong trường hợp Người được bảo hiểm tử vong.....	7
Điều 9: Quyền lợi bảo hiểm trong trường hợp Người được bảo hiểm bị Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn.....	7
Điều 10: Quyền lợi khi đáo hạn Hợp đồng bảo hiểm.....	7
Điều 11: Giới hạn về quyền lợi bảo hiểm đối với trẻ em	8
Điều 12: Các điều khoản loại trừ trách nhiệm bảo hiểm.....	8
CHƯƠNG III – QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA BÊN MUA BẢO HIỂM	9
Điều 13: Quyền của Bên mua bảo hiểm.....	9
Điều 14: Nghĩa vụ của Bên mua bảo hiểm	12
CHƯƠNG IV – PHÍ BẢO HIỂM - GIA HẠN ĐÓNG PHÍ BẢO HIỂM VÀ ĐÓNG PHÍ TỰ ĐỘNG	12
Điều 15: Phí bảo hiểm.....	12
Điều 16: Gia hạn đóng Phí bảo hiểm.....	13
Điều 17: Tạm ứng từ Giá trị hoàn lại để đóng Phí bảo hiểm tự động.....	13
CHƯƠNG V - GIẢI QUYẾT QUYỀN LỢI BẢO HIỂM	13
Điều 18: Người nhận quyền lợi bảo hiểm.....	13
Điều 19: Thủ tục giải quyết quyền lợi bảo hiểm.....	13
Điều 20: Thời hạn và phương thức chi trả quyền lợi bảo hiểm	14
CHƯƠNG VI - CÁC ĐIỀU KHOẢN KHÁC	15
Điều 21: Điều khoản miễn truy xét.....	15
Điều 22: kê khai nhằm tuổi và giới tính của Người được bảo hiểm.....	15
Điều 23: Chấm dứt hiệu lực Hợp đồng bảo hiểm.....	15
Điều 24: Giải quyết tranh chấp	15

CHƯƠNG I – CÁC ĐIỀU KHOẢN CHUNG

Điều 1: Định nghĩa

- 1.1 Korea Life (Korea Life Insurance Vietnam): là Công ty Trách nhiệm hữu hạn Bảo Hiểm Nhân Thọ Hàn Quốc (Việt Nam), có giấy phép thành lập và hoạt động số 51GP/KDBH do Bộ Tài chính cấp ngày 12/06/2008.
- 1.2 Bên mua bảo hiểm: là cá nhân hoặc tổ chức kê khai và ký tên trên Giấy yêu cầu bảo hiểm, thực hiện các quyền và nghĩa vụ quy định trong Hợp đồng bảo hiểm với Korea Life và nộp Phí bảo hiểm. Bên mua bảo hiểm có thể đồng thời là Người được bảo hiểm và/hoặc Người thụ hưởng.
- Nếu Bên mua bảo hiểm là cá nhân thì cá nhân đó phải từ đủ 18 tuổi trở lên, có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, và hiện đang cư trú tại Việt Nam
 - Nếu Bên mua bảo hiểm là tổ chức thì tổ chức đó phải đang hoạt động hợp pháp tại Việt Nam.
- 1.3 Người được bảo hiểm: là người mà tính mạng được Korea Life đồng ý bảo hiểm theo các quy định trong Quy tắc và Điều khoản này. Người được bảo hiểm có thể đồng thời là Bên mua bảo hiểm và/hoặc Người thụ hưởng.
- Người được bảo hiểm phải:
- là cá nhân hiện đang cư trú tại Việt Nam; và
 - nằm trong độ tuổi từ không (0) đến năm mươi lăm (55) tuổi vào Ngày hợp đồng bảo hiểm bắt đầu có hiệu lực.
- 1.4 Người thụ hưởng: là cá nhân hoặc tổ chức được Bên mua bảo hiểm chỉ định nhận toàn bộ hoặc một phần quyền lợi bảo hiểm theo Hợp đồng bảo hiểm. Người thụ hưởng được ghi tên trong Giấy yêu cầu bảo hiểm, Giấy chứng nhận bảo hiểm và các thỏa thuận sửa đổi bổ sung khác (nếu có) của Hợp đồng bảo hiểm.
- 1.5 Tuổi bảo hiểm: là tuổi vào sinh nhật vừa qua của Người được bảo hiểm. Tuổi bảo hiểm được dùng làm cơ sở tính phí bảo hiểm, chi trả quyền lợi bảo hiểm và để áp dụng Quy tắc và Điều khoản này và các Quy tắc và Điều khoản có liên quan khác của Hợp đồng bảo hiểm. Tất cả các từ “tuổi” sử dụng trong Hợp đồng bảo hiểm đều được hiểu là “tuổi bảo hiểm”.
- 1.6 Giấy chứng nhận bảo hiểm: là văn bản xác nhận bảo hiểm do Korea Life phát hành, liệt kê các chi tiết chính của Hợp đồng bảo hiểm và là bằng chứng của việc giao kết Hợp đồng bảo hiểm giữa Korea Life và Bên mua bảo hiểm.
- 1.7 Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm: bao gồm Giấy yêu cầu bảo hiểm, giấy xác nhận và những thông tin bằng văn bản có liên quan đến việc yêu cầu tham gia Hợp đồng bảo hiểm do đích thân hoặc đại diện hợp pháp của Bên mua bảo hiểm ký tên và cung cấp cho Korea Life.
- 1.8 Ngày hợp đồng bảo hiểm bắt đầu có hiệu lực: là ngày phát sinh trách nhiệm bảo hiểm của Korea Life và được ghi trong Giấy chứng nhận bảo hiểm.
- Nếu Korea Life chấp thuận bảo hiểm, đồng thời Bên mua bảo hiểm và Người được bảo hiểm vẫn còn sống vào thời điểm Korea Life cấp Giấy chứng nhận bảo hiểm, Ngày hợp đồng bảo hiểm bắt đầu có hiệu lực là ngày Bên mua bảo hiểm hoàn tất Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm và đóng đủ khoản Phí bảo hiểm đầu tiên theo Quy tắc và Điều khoản này, trừ khi có thỏa thuận khác.

- 1.9 Ngày kỷ niệm Hợp đồng bảo hiểm: là ngày kỷ niệm hàng năm của Ngày hợp đồng bảo hiểm bắt đầu có hiệu lực.
- 1.10 Ngày đáo hạn Hợp đồng bảo hiểm: được ghi trong Giấy chứng nhận bảo hiểm, là ngày cuối cùng của thời hạn bảo hiểm nếu Hợp đồng bảo hiểm vẫn còn hiệu lực vào thời điểm đó.
- 1.11 Số tiền bảo hiểm: là số tiền mà Korea Life nhận bảo hiểm và được quy định trong Giấy chứng nhận bảo hiểm hoặc các thỏa thuận bằng văn bản khác (nếu có).
- 1.12 Phí bảo hiểm định kỳ: là số tiền mà Bên mua bảo hiểm phải thanh toán cho Korea Life vào Ngày định kỳ đóng phí để được bảo hiểm theo quy định của Hợp đồng bảo hiểm.
- 1.13 Ngày định kỳ đóng phí: là ngày Bên mua bảo hiểm phải đóng các khoản Phí bảo hiểm đến hạn cho Korea Life theo quy định trong Giấy chứng nhận bảo hiểm hoặc các thỏa thuận bằng văn bản khác (nếu có).
- 1.14 Giá trị hoàn lại: là số tiền mà Bên mua bảo hiểm sẽ được nhận lại từ Korea Life nếu yêu cầu chấm dứt Hợp đồng bảo hiểm trong thời hạn còn hiệu lực của Hợp đồng.
Hợp đồng bảo hiểm bắt đầu có Giá trị hoàn lại sau khi có hiệu lực đủ hai (02) năm và Bên mua bảo hiểm đã đóng đầy đủ hai (02) năm Phí bảo hiểm. Giá trị hoàn lại không bao gồm Bảo tức tích lũy hay các khoản lãi phát sinh khác mà Bên mua bảo hiểm có thể được hưởng theo quy định của Hợp đồng bảo hiểm. Giá trị hoàn lại được thể hiện trong Bảng minh họa quyền lợi bảo hiểm được đính kèm Hợp đồng bảo hiểm.
- 1.15 Giá trị tiền mặt thực trả: là tổng số tiền mà Bên mua bảo hiểm có thể nhận lại vào thời điểm yêu cầu chấm dứt Hợp đồng bảo hiểm, bao gồm:
- a) Giá trị hoàn lại; và
 - b) Giá trị hiện tại của Bảo tức tích lũy vào thời điểm chấm dứt Hợp đồng bảo hiểm (nếu có); và
 - c) Các khoản quyền lợi tiền mặt định kỳ chưa nhận và các khoản lãi phát sinh (nếu có); trừ đi
 - d) Các khoản nợ (nếu có).
- 1.16 Bảo tức: là khoản lợi tức (khoản lãi chia) mà Bên mua bảo hiểm có thể được hưởng từ kết quả kinh doanh hàng năm của Korea Life, được tính toán phù hợp với các quy định của Bộ tài chính tại từng thời điểm và thông báo bằng văn bản cho Bên mua bảo hiểm. Korea Life sẽ chỉ chi trả toàn bộ Bảo tức đã thông báo khi xảy ra sự kiện bảo hiểm hoặc khi Hợp đồng bảo hiểm đáo hạn.
- 1.17 Khoản nợ: là bất cứ khoản tiền nào mà Bên mua bảo hiểm còn nợ Korea Life bao gồm, nhưng không giới hạn ở các khoản sau đây:
- a) Các khoản nợ Phí bảo hiểm; và
 - b) Các khoản tạm ứng từ Giá trị hoàn lại của Hợp đồng bảo hiểm; và
 - c) Các Khoản giảm thu nhập đầu tư phát sinh từ việc tạm ứng từ Giá trị hoàn lại của Hợp đồng bảo hiểm.
- 1.18 Khoản giảm thu nhập đầu tư: là số tiền thu nhập từ hoạt động đầu tư bị giảm do Bên mua bảo hiểm tạm ứng từ Giá trị hoàn lại của Hợp đồng bảo hiểm hoặc nợ Phí bảo hiểm. Khoản giảm thu nhập đầu tư được tính theo tỷ lệ phần trăm của số tiền tạm ứng từ Giá trị hoàn lại của Hợp đồng bảo hiểm hoặc nợ Phí bảo hiểm theo quy định của Korea Life tại từng thời điểm.

1.19 Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn: là khi

- a) Người được bảo hiểm bị thương tật do Tai nạn hoặc bệnh tật, làm mất hoặc liệt hoàn toàn và không thể phục hồi được chức năng của:

- Hai tay; hoặc
- Hai chân; hoặc
- Một tay và một chân; hoặc
- Hai mắt; hoặc
- Một tay và một mắt; hoặc
- Một chân và một mắt.

Trong khái niệm này, tay được tính từ cổ tay trở lên, chân được tính từ mắt cá chân trở lên. Mất và không thể phục hồi được chức năng của mắt được hiểu là mất mắt hoặc mất thị lực hoàn toàn.

Hoặc

- b) Người được bảo hiểm bị thương tật toàn bộ và vĩnh viễn theo đánh giá của cơ quan giám định y khoa có thẩm quyền phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành.

1.20 Tai nạn: là một hoặc một chuỗi sự kiện khách quan xảy ra do tác động của một lực, một vật bất ngờ từ bên ngoài lên cơ thể Người được bảo hiểm và gây ra Thương tật hoặc tử vong cho Người được bảo hiểm. Các sự kiện này chỉ được xem là Tai nạn theo định nghĩa của Quy tắc và Điều khoản này, nếu hội đủ các điều kiện sau:

- a) Xảy ra ngoài sự tiên liệu, kiểm soát cũng như ý muốn của Người được bảo hiểm;
- b) Phải là nguyên nhân trực tiếp, duy nhất gây ra thương tật hoặc tử vong cho Người được bảo hiểm;
- c) Không phải là những tổn thương thân thể do đau ốm, bệnh tật, nhiễm các loại vi khuẩn hoặc vi-rút.

Điều 2: Hợp đồng bảo hiểm

Hợp đồng bảo hiểm là sự thỏa thuận bằng văn bản giữa Bên mua bảo hiểm và Korea Life, bao gồm và được cấu thành bởi các văn bản sau:

- a) Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm; và
- b) Giấy chứng nhận bảo hiểm; và
- c) Quy tắc và Điều khoản - Sản phẩm chính “Bảo hiểm hỗn hợp với quyền lợi tiền mặt định kỳ tăng dần” này; và
- d) (Các) Quy tắc và Điều khoản của (các) Sản phẩm bảo hiểm bổ sung (nếu có); và
- e) Các thỏa thuận sửa đổi, bổ sung bằng văn bản khác của hai bên (nếu có) và các tài liệu đính kèm trong quá trình giao kết và thực hiện Hợp đồng bảo hiểm.

Điều 3: Thủ tục tham gia bảo hiểm

- 3.1 Khi yêu cầu tham gia bảo hiểm, Bên mua bảo hiểm phải kê khai thông tin đầy đủ, trung thực và trực tiếp ký tên vào Giấy yêu cầu bảo hiểm, đính kèm các giấy tờ theo quy định của Korea Life và đóng khoản Phí bảo hiểm đầu tiên.

- 3.2 Để Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm được chấp thuận, Bên mua bảo hiểm phải có quyền lợi có thể được bảo hiểm với Người được bảo hiểm.

Theo Quy tắc và Điều khoản này, Bên mua bảo hiểm có quyền lợi có thể được bảo hiểm với:

- a) Bản thân Bên mua bảo hiểm;

- b) Vợ, chồng, con, cha, mẹ hợp pháp của Bên mua bảo hiểm;
 - c) Anh, chị, em ruột; người có quan hệ nuôi dưỡng/giám hộ hợp pháp;
 - d) Người khác, nếu Bên mua bảo hiểm có quyền lợi có thể được bảo hiểm.
- 3.3 Trường hợp Bên mua bảo hiểm không phải là Người được bảo hiểm:
- a) Nếu Người được bảo hiểm dưới 18 tuổi và Bên mua bảo hiểm không phải là cha, mẹ hay người giám hộ hợp pháp của Người được bảo hiểm thì phải có văn bản đồng ý của cha, mẹ hay người giám hộ hợp pháp của Người được bảo hiểm.
 - b) Nếu Người được bảo hiểm từ 18 tuổi trở lên thì phải có sự chấp thuận bằng văn bản của Người được bảo hiểm.

Điều 4: Bảo hiểm tạm thời

- 4.1 Thời hạn bảo hiểm tạm thời bắt đầu từ ngày Korea Life nhận Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm hợp lệ và thu khoản Phí bảo hiểm đầu tiên theo quy định tại Điều 3.1.
- 4.2 Thời hạn bảo hiểm tạm thời sẽ chấm dứt vào một trong các ngày sau, tùy ngày nào đến trước:
- a) Ngày Korea Life phát hành Giấy chứng nhận bảo hiểm; hoặc
 - b) Ngày Korea Life phát hành thư tạm hoãn hay từ chối bảo hiểm; hoặc
 - c) Ngày Korea Life nhận được văn bản yêu cầu hủy bỏ Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm của Bên mua bảo hiểm; hoặc
 - d) Sau sáu mươi (60) ngày kể từ ngày Thời hạn bảo hiểm tạm thời bắt đầu. Trong trường hợp này, Korea Life sẽ từ chối bảo hiểm và hoàn trả cho Bên mua bảo hiểm toàn bộ phí bảo hiểm đã đóng (không tính lãi), trừ khi có thỏa thuận khác.
- 4.3 Trong trường hợp Người được bảo hiểm của Sản phẩm chính “Bảo hiểm hỗn hợp với quyền lợi tiền mặt định kỳ tăng dần” này tử vong do Tai nạn trong Thời hạn bảo hiểm tạm thời, Korea Life sẽ:
- a) chi trả quyền lợi trường hợp tử vong của Sản phẩm chính trong (các) Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm đã nộp cho Korea Life và chưa hoàn tất thủ tục thẩm định, nhưng không vượt quá một trăm triệu (100.000.000) đồng. Trong trường hợp này, (các) khoản Phí bảo hiểm đầu tiên đã nộp sẽ không được hoàn lại cho Bên mua bảo hiểm; hoặc
 - b) hoàn trả (tổng) Phí bảo hiểm đầu tiên đã nộp (không tính lãi) nếu (tổng) Phí bảo hiểm đầu tiên lớn hơn một trăm triệu (100.000.000) đồng.
- 4.4 Quyền lợi bảo hiểm tạm thời nêu trên sẽ không được chi trả nếu Người được bảo hiểm tử vong do bất kỳ nguyên nhân nào sau đây gây ra, dù trực tiếp hay gián tiếp:
- a) Tự tử, dù trong trạng thái tinh thần bình thường hay mất trí; hoặc
 - b) Sử dụng trái phép chất ma túy, chất kích thích hoặc các chất gây nghiện khác; hoặc
 - c) Các hành vi phạm tội của Người được bảo hiểm, Bên mua bảo hiểm hoặc của Người thụ hưởng theo quy định của Bộ luật Hình sự Việt Nam hiện hành; hoặc
 - d) Sự kiện Tai nạn dẫn đến tử vong của Người được bảo hiểm xảy ra trước khi Thời hạn bảo hiểm tạm thời bắt đầu; hoặc
 - e) Tham gia các hoạt động nhảy dù, săn bắn, đua xe, đua ngựa, lặn có bình khí nén hoặc các hoạt động có tính chất nguy hiểm tương tự.

Điều 5: Thời hạn xem xét lại

Trong thời hạn hai mươi mốt (21) ngày kể từ Ngày Hợp đồng bảo hiểm bắt đầu có hiệu lực, và với điều kiện là chưa xảy ra sự kiện bảo hiểm hoặc chưa có yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm nào, Bên mua bảo hiểm có quyền yêu cầu thay đổi, điều chỉnh hoặc hủy bỏ Hợp đồng bảo hiểm bằng cách gửi thông báo bằng văn bản đến Korea Life.

Trong trường hợp Bên mua bảo hiểm yêu cầu hủy bỏ Hợp đồng bảo hiểm, Korea Life sẽ hoàn trả lại khoản Phí bảo hiểm mà Bên mua bảo hiểm đã đóng, không tính lãi, sau khi khấu trừ (các) chi phí khám, xét nghiệm y khoa liên quan đến Hợp đồng bảo hiểm (nếu có).

Điều 6: Thời hạn hiệu lực và Thời hạn đóng phí của Hợp đồng bảo hiểm

- 6.1 Thời hạn hiệu lực và Thời hạn đóng phí của Hợp đồng bảo hiểm là 10 năm, 12 năm, 14 năm, 16 năm, 18 năm hoặc 20 năm kể từ Ngày hợp đồng bảo hiểm bắt đầu có hiệu lực và được ghi trong Giấy chứng nhận bảo hiểm.
- 6.2 Bên mua bảo hiểm có thể lựa chọn đóng Phí bảo hiểm theo định kỳ hàng năm, hàng nửa năm, hàng quý hoặc hàng tháng.

CHƯƠNG II - QUYỀN LỢI BẢO HIỂM

Điều 7: Quyền lợi tiền mặt định kỳ

- 7.1 Vào những Ngày kỷ niệm Hợp đồng bảo hiểm tương ứng với các thời hạn Hợp đồng bảo hiểm dưới đây, nếu Người được bảo hiểm còn sống và Hợp đồng bảo hiểm vẫn còn duy trì hiệu lực, Korea Life sẽ chi trả các khoản tiền mặt định kỳ bằng tỷ lệ phần trăm (%) của Số tiền bảo hiểm theo bảng sau:

Ngày kỷ niệm Hợp đồng bảo hiểm lần thứ	Thời hạn Hợp đồng bảo hiểm và tỷ lệ tiền mặt định kỳ (tỷ lệ chi trả tính bằng phần trăm (%) của Số tiền bảo hiểm)					
	10 năm	12 năm	14 năm	16 năm	18 năm	20 năm
4	10%	10%	10%	10%	10%	10%
6	12%	12%	12%	12%	12%	12%
8	14%	14%	14%	14%	14%	14%
10		16%	16%	16%	16%	16%
12			18%	18%	18%	18%
14				20%	20%	20%
16					22%	22%
18						24%
Tổng cộng	36%	52%	70%	90%	112%	136%

- 7.2 Nếu Bên mua bảo hiểm có bất kỳ Khoản nợ nào theo Hợp đồng bảo hiểm thì Korea Life có quyền khấu trừ các Khoản nợ này vào quyền lợi tiền mặt định kỳ trước khi chi trả.
- 7.3 Bên mua bảo hiểm có quyền rút toàn bộ hoặc một phần quyền lợi tiền mặt định kỳ này vào các thời điểm qui định ở Điều 7.1 hoặc bất kỳ thời điểm nào sau đó. Khoản quyền lợi tiền mặt định kỳ đã phát sinh nếu để lại sẽ được hưởng lãi theo lãi suất do Korea Life quy định tại từng thời điểm.

Điều 8: Quyền lợi bảo hiểm trong trường hợp Người được bảo hiểm tử vong

- 8.1 Nếu Người được bảo hiểm tử vong trong Thời hạn hiệu lực của Hợp đồng bảo hiểm, Korea Life sẽ chi trả các quyền lợi sau đây:
- a) Một trăm mười phần trăm (110%) Số tiền bảo hiểm; và
 - b) Bảo tức tích lũy (nếu có); và
 - c) Các khoản quyền lợi tiền mặt định kỳ chưa nhận và các khoản lãi phát sinh (nếu có) tính đến thời điểm tử vong.
- 8.2 Trước khi chi trả các quyền lợi này, Korea Life sẽ khấu trừ các Khoản nợ theo Hợp đồng bảo hiểm (nếu có).

Điều 9: Quyền lợi bảo hiểm trong trường hợp Người được bảo hiểm bị Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn

- 9.1 Trong thời hạn hiệu lực của Hợp đồng bảo hiểm, nếu Người được bảo hiểm bị Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn, Korea Life sẽ chi trả các quyền lợi sau đây:
- a) Một trăm mười phần trăm (110%) Số tiền bảo hiểm; và
 - b) Bảo tức tích lũy (nếu có); và
 - c) Các khoản quyền lợi tiền mặt định kỳ chưa nhận và các khoản lãi phát sinh (nếu có) tính đến thời điểm bị Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn.
- 9.2 Việc chi trả các quyền lợi nói trên phải dựa vào văn bản xác nhận của cơ quan có thẩm quyền về tình trạng Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn của Người được bảo hiểm.
- a) Nếu Người được bảo hiểm bị liệt hoàn toàn thì việc xác nhận phải được thực hiện sau sáu (06) tháng nhưng không quá 12 tháng kể từ ngày xảy ra Tai nạn hoặc từ ngày tình trạng liệt này được chẩn đoán.
 - b) Nếu Người được bảo hiểm bị mất hoàn toàn tay hoặc chân hoặc mắt, việc xác nhận này có thể thực hiện vào bất cứ thời điểm nào.
- 9.3 Khi xét thấy cần thiết, Korea Life có quyền tiến hành kiểm tra sức khỏe hoặc yêu cầu giám định y tế đối với Người được bảo hiểm tại cơ quan giám định có thẩm quyền để xác định mức độ thương tật.
- 9.4 Trước khi chi trả các quyền lợi này, Korea Life sẽ khấu trừ các Khoản nợ theo Hợp đồng bảo hiểm (nếu có).

Điều 10: Quyền lợi khi đáo hạn Hợp đồng bảo hiểm

- 10.1 Vào Ngày đáo hạn Hợp đồng bảo hiểm, nếu chưa có yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm trong trường hợp tử vong hoặc Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn, Korea Life sẽ chi trả những quyền lợi sau đây:
- a) Số tiền bảo hiểm; và
 - b) Bảo tức tích lũy (nếu có); và
 - c) Các khoản quyền lợi tiền mặt định kỳ chưa nhận và các khoản lãi phát sinh (nếu có).
- 10.2 Trước khi chi trả các quyền lợi này, Korea Life sẽ khấu trừ các Khoản nợ theo Hợp đồng bảo hiểm (nếu có).

Điều 11: Giới hạn về quyền lợi bảo hiểm đối với trẻ em

- 11.1 Nếu Người được bảo hiểm tử vong hoặc bị Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn trước khi tròn bốn (4) tuổi và Hợp đồng bảo hiểm đang còn hiệu lực, Korea Life sẽ chi trả các quyền lợi theo tỷ lệ trong bảng dưới đây:

Tuổi của Người được bảo hiểm vào thời điểm tử vong hoặc bị Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn	Quyền lợi bảo hiểm
Trước khi đủ một (1) tuổi	20% Số tiền bảo hiểm và 20% Bảo tức tích lũy đã công bố
Từ đủ một (1) tuổi đến trước khi đủ hai (2) tuổi	40% Số tiền bảo hiểm và 40% Bảo tức tích lũy đã công bố
Từ đủ hai (2) tuổi đến trước khi đủ ba (3) tuổi	60% Số tiền bảo hiểm và 60% Bảo tức tích lũy đã công bố
Từ đủ ba (3) tuổi đến trước khi đủ bốn (4) tuổi	80% Số tiền bảo hiểm và 80% Bảo tức tích lũy đã công bố

- 11.2 Trước khi chi trả các quyền lợi này, Korea Life sẽ khấu trừ các Khoản nợ của Bên mua bảo hiểm theo Hợp đồng bảo hiểm (nếu có).

Điều 12: Các điều khoản loại trừ trách nhiệm bảo hiểm

12.1 Loại trừ bảo hiểm đối với trường hợp tử vong:

Korea Life sẽ không chi trả quyền lợi bảo hiểm theo quy định tại Điều 8 của Quy tắc và Điều khoản này, nếu Người được bảo hiểm tử vong do bất cứ nguyên nhân nào, dù trực tiếp hay gián tiếp sau đây gây ra:

- Tự tử, dù trong trạng thái tinh thần bình thường hay mất trí, xảy ra trong vòng hai (02) năm kể từ Ngày hợp đồng bảo hiểm bắt đầu có hiệu lực hoặc ngày khôi phục hiệu lực Hợp đồng bảo hiểm gần nhất; hoặc
- Nhiễm HIV, bị AIDS hay các bệnh có liên quan đến HIV/AIDS ; hoặc
- Sử dụng trái phép chất ma túy, chất kích thích hoặc các chất gây nghiện khác; hoặc
- Các hành vi phạm tội của Bên mua bảo hiểm, Người được bảo hiểm hoặc Người thụ hưởng theo Bộ luật hình sự Việt Nam hiện hành.

12.2 Loại trừ bảo hiểm đối với trường hợp Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn:

Korea Life sẽ không chi trả quyền lợi bảo hiểm theo quy định tại Điều 9 của Quy tắc và Điều khoản này, nếu Người được bảo hiểm bị Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn do bất cứ nguyên nhân nào, dù trực tiếp hay gián tiếp sau đây gây ra:

- Tình trạng Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn xảy ra trước Ngày Hợp đồng bảo hiểm bắt đầu có hiệu lực hoặc ngày khôi phục hiệu lực Hợp đồng bảo hiểm gần nhất (nếu có); hoặc
- Mưu toan tự tử hoặc tự gây thương tích của Người được bảo hiểm, cho dù trong trạng thái tinh thần bình thường hay mất trí; hoặc
- Tham gia các phương tiện hoạt động trên không, trừ khi với vai trò hành khách có mua vé của một hãng hàng không dân dụng có giấy phép hoạt động và lịch trình bay; hoặc
- Nhiễm HIV, bị AIDS hay các bệnh có liên quan đến HIV/AIDS; hoặc
- Các hành vi phạm tội của Bên mua bảo hiểm, Người được bảo hiểm hoặc Người thụ hưởng theo Bộ luật hình sự Việt Nam hiện hành.

- 12.3 Trong trường hợp Người được bảo hiểm tử vong hoặc bị Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn thuộc một trong số những trường hợp loại trừ bảo hiểm theo quy định tại Điều 12.1 và Điều 12.2, Hợp đồng bảo hiểm sẽ chấm dứt hiệu lực và Korea Life sẽ chi trả số tiền lớn hơn của một trong hai khoản sau:
- a) Giá trị tiền mặt thực trả; hoặc
 - b) Tổng số phí bảo hiểm đã đóng cho Hợp đồng bảo hiểm, sau khi trừ đi các khoản quyền lợi tiền mặt định kỳ, khoản Bảo tức tích lũy đã nhận và các Khoản nợ (nếu có).
- 12.4 Trong trường hợp một hoặc một số Người thụ hưởng cố ý gây ra hành vi phạm tội đối với Người được bảo hiểm như quy định tại Điều 12.1.d và 12.2.e, Korea Life vẫn chi trả toàn bộ quyền lợi bảo hiểm cho (những) Người thụ hưởng khác theo tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ mà Bên mua bảo hiểm đã chỉ định trước khi xảy ra sự kiện bảo hiểm.

CHƯƠNG III – QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA BÊN MUA BẢO HIỂM

Điều 13: Quyền của Bên mua bảo hiểm

13.1 Tham gia thêm Sản phẩm bảo hiểm bổ sung

Khi Hợp đồng bảo hiểm đang còn hiệu lực và trong thời hạn đóng phí bảo hiểm, Bên mua bảo hiểm có thể yêu cầu tham gia thêm (các) Sản phẩm bảo hiểm bổ sung với các điều kiện sau:

- a) Korea Life đang cung cấp (các) Sản phẩm bảo hiểm bổ sung đó tại thời điểm Bên mua bảo hiểm yêu cầu tham gia; và
- b) Bên mua bảo hiểm và Người được bảo hiểm phải hội đủ điều kiện để tham gia (các) Sản phẩm bảo hiểm bổ sung; và
- c) Bên mua bảo hiểm đồng ý đóng thêm phí bảo hiểm cho (các) Sản phẩm bảo hiểm bổ sung.

13.2 Giảm Số tiền bảo hiểm

Trong thời hạn hiệu lực của Hợp đồng bảo hiểm, Bên mua bảo hiểm có thể yêu cầu giảm Số tiền bảo hiểm. Phí bảo hiểm và các điều kiện khác có liên quan của Hợp đồng bảo hiểm sẽ được điều chỉnh tương ứng với Số tiền bảo hiểm mới.

Số tiền bảo hiểm mới và phí bảo hiểm mới không được thấp hơn Số tiền bảo hiểm tối thiểu và phí bảo hiểm tối thiểu đối với Sản phẩm chính này tại thời điểm điều chỉnh, theo quy định của Korea Life đã được Bộ tài chính phê chuẩn.

Nếu Hợp đồng đã có Giá trị hoàn lại, một phần Giá trị hoàn lại tương ứng với Số tiền bảo hiểm giảm đi sẽ được hoàn trả cho Bên mua bảo hiểm.

13.3 Dừng đóng Phí bảo hiểm

Sau khi Hợp đồng bảo hiểm đã có Giá trị hoàn lại, Bên mua bảo hiểm có thể dừng đóng Phí bảo hiểm và tiếp tục duy trì Hợp đồng bảo hiểm này với số tiền bảo hiểm mới thấp hơn Số tiền bảo hiểm ban đầu - gọi là "Số tiền bảo hiểm giảm". Bên mua bảo hiểm phải thông báo bằng văn bản cho Korea Life về yêu cầu dừng đóng Phí bảo hiểm và duy trì Hợp đồng bảo hiểm với Số tiền bảo hiểm giảm chậm nhất là ba mươi (30) ngày trước ngày đến hạn đóng Phí bảo hiểm tiếp theo. Trong thời hạn ba mươi (30) ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu của Bên mua bảo hiểm, Korea Life sẽ thông báo bằng văn bản Số tiền bảo hiểm giảm tại thời điểm dừng đóng Phí bảo hiểm và các thay đổi tương ứng có liên quan.

Khi Hợp đồng bảo hiểm được duy trì với Số tiền bảo hiểm giảm:

- a) Bên mua bảo hiểm sẽ không được tạm ứng từ Giá trị hoàn lại; và
- b) Các Sản phẩm bảo hiểm bổ sung theo Hợp đồng bảo hiểm này sẽ tự động chấm dứt; và
- c) Hợp đồng bảo hiểm sẽ không được tiếp tục chia Bảo tức.

13.4 Chỉ định và thay đổi Người thụ hưởng

- a) Bên mua bảo hiểm có quyền chỉ định một hoặc nhiều Người thụ hưởng để nhận Quyền lợi bảo hiểm theo Hợp đồng bảo hiểm này. Bên mua bảo hiểm có thể quy định cụ thể tỷ lệ thụ hưởng mà mỗi Người thụ hưởng được hưởng. Nếu Bên mua bảo hiểm không quy định cụ thể thì tất cả những Người thụ hưởng sẽ nhận một tỷ lệ bằng nhau.
- b) Vào bất cứ lúc nào trong Thời hạn hiệu lực của Hợp đồng bảo hiểm, Bên mua bảo hiểm có quyền yêu cầu Korea Life thay đổi Người thụ hưởng hoặc tỷ lệ thụ hưởng của Người thụ hưởng. Việc thay đổi chỉ có hiệu lực sau khi Korea Life chấp thuận bằng văn bản.
- c) Korea Life sẽ không chịu bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào liên quan đến việc chỉ định hay thay đổi Người thụ hưởng.

13.5 Thừa kế Hợp đồng bảo hiểm trong trường hợp Bên mua bảo hiểm tử vong

- a) Trong Thời hạn hiệu lực của Hợp đồng bảo hiểm, nếu Bên mua bảo hiểm tử vong, nhưng Người được bảo hiểm còn sống, thì người thừa kế hợp pháp của Bên mua bảo hiểm sẽ thừa kế toàn bộ quyền lợi và nghĩa vụ phát sinh từ Hợp đồng bảo hiểm theo quy định của pháp luật về thừa kế, nếu hội đủ các điều kiện để trở thành Bên mua bảo hiểm mới theo Quy tắc và Điều khoản này.
- b) Nếu có từ hai người thừa kế hợp pháp trở lên thì tất cả những người thừa kế sẽ phải thỏa thuận chỉ định hoặc ủy quyền cho một người hội đủ điều kiện để trở thành Bên mua bảo hiểm mới.
- c) Nếu (những) người thừa kế hợp pháp của Bên mua bảo hiểm không muốn tiếp tục thực hiện Hợp đồng bảo hiểm thì phải thông báo bằng văn bản cho Korea Life trong vòng sáu mươi (60) ngày kể từ ngày Bên mua bảo hiểm tử vong.
- d) Korea Life không chịu trách nhiệm về tính hợp pháp, hợp lệ, và tranh chấp liên quan đến việc chỉ định Bên mua bảo hiểm mới của (những) người thừa kế.
- e) Trường hợp Bên mua bảo hiểm là một tổ chức và tổ chức này giải thể, phá sản hoặc chấm dứt hoạt động trong Thời hạn hiệu lực của Hợp đồng bảo hiểm, Hợp đồng bảo hiểm sẽ chấm dứt hiệu lực và Korea Life sẽ chi trả Giá trị tiền mặt thực trả (nếu có) tại thời điểm Bên mua bảo hiểm giải thể, phá sản hoặc chấm dứt hoạt động cho Người nhận quyền lợi bảo hiểm quy định tại Điều 18.

13.6 Tạm ứng từ Giá trị hoàn lại

- a) Khi Hợp đồng bảo hiểm đã có Giá trị hoàn lại và đang duy trì hiệu lực, Bên mua bảo hiểm có thể yêu cầu Korea Life tạm ứng từ Giá trị hoàn lại bằng văn bản. Số tiền tạm ứng tối đa bằng 80% của Giá trị hoàn lại trừ đi các Khoản nợ (nếu có) và phải đáp ứng giới hạn tạm ứng tối thiểu do Korea Life quy định vào từng thời điểm. Kể từ ngày Bên mua bảo hiểm nhận tạm ứng, Korea Life sẽ khấu trừ vào Giá trị hoàn lại Khoản giảm thu nhập đầu tư đối với số tiền tạm ứng này.
- b) Bên mua bảo hiểm có thể hoàn trả số tiền tạm ứng cộng với Khoản giảm thu nhập đầu tư vào bất cứ lúc nào.
- c) Korea Life sẽ khấu trừ số tiền tạm ứng và Khoản giảm thu nhập đầu tư trước khi chi trả bất kỳ khoản tiền nào theo Hợp đồng bảo hiểm này.

- d) Nếu khoản tạm ứng cộng với Khoản giảm thu nhập đầu tư vượt quá Giá trị hoàn lại, Hợp đồng bảo hiểm sẽ mất hiệu lực. Trong trường hợp này, Bên mua bảo hiểm có thể khôi phục hiệu lực Hợp đồng bảo hiểm theo quy định tại Điều 13.10.

13.7 Rút trước Bảo tức

Sau Ngày kỷ niệm Hợp đồng bảo hiểm lần thứ hai (2), Bên mua bảo hiểm có thể yêu cầu rút trước khoản Bảo tức tích lũy đã thông báo. Khoản Bảo tức có thể rút trước được tính toán dựa trên giá trị hiện tại của Bảo tức tích lũy và khả năng sống còn của Người được bảo hiểm tại từng thời điểm.

13.8 Đơn phương chấm dứt Hợp đồng bảo hiểm

- a) Trong Thời hạn hiệu lực của Hợp đồng bảo hiểm, Bên mua bảo hiểm có quyền yêu cầu chấm dứt Hợp đồng bảo hiểm bằng cách gửi thông báo bằng văn bản cho Korea Life. Ngày chấm dứt Hợp đồng bảo hiểm là ngày Korea Life nhận được đơn yêu cầu chấm dứt hiệu lực Hợp đồng bảo hiểm của Bên mua bảo hiểm.
- b) Nếu Hợp đồng bảo hiểm đã có Giá trị hoàn lại, Bên mua bảo hiểm sẽ nhận được Giá trị tiền mặt thực trả tính đến ngày Hợp đồng chấm dứt hiệu lực. Nếu Hợp đồng chưa có Giá trị hoàn lại, Bên mua bảo hiểm sẽ không được nhận lại các khoản Phí bảo hiểm đã đóng.

13.9 Chuyển nhượng Hợp đồng bảo hiểm

- a) Trong Thời hạn hiệu lực của Hợp đồng bảo hiểm, Bên mua bảo hiểm có thể yêu cầu chuyển nhượng Hợp đồng bảo hiểm bằng cách thông báo bằng văn bản cho Korea Life.
- b) Người nhận chuyển nhượng Hợp đồng phải hội đủ điều kiện để trở thành Bên mua bảo hiểm và cam kết thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ được quy định theo Hợp đồng bảo hiểm.
- c) Người được bảo hiểm vẫn phải là Người được bảo hiểm ghi trong Giấy chứng nhận bảo hiểm.
- d) Việc chuyển nhượng chỉ có hiệu lực kể từ thời điểm Korea Life chấp thuận bằng văn bản.
- e) Sau khi việc chuyển nhượng có hiệu lực:
- Người nhận chuyển nhượng sẽ trở thành Bên mua bảo hiểm mới và có toàn bộ quyền lợi và nghĩa vụ của Bên mua bảo hiểm đối với Hợp đồng bảo hiểm;
 - (Nếu) Người thụ hưởng được chỉ định trước khi chuyển nhượng sẽ tự động bị hủy bỏ;
- f) Korea Life sẽ kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ yêu cầu chuyển nhượng hợp đồng nhưng không chịu bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào đối với các tranh chấp liên quan đến việc chuyển nhượng này.

13.10 Khôi phục hiệu lực của Hợp đồng bảo hiểm

Khi Hợp đồng bảo hiểm bị mất hiệu lực theo các quy định tại Điều 13.6.d, Điều 16.2 và Điều 17.2, Bên mua bảo hiểm có thể yêu cầu Korea Life khôi phục hiệu lực của Hợp đồng bảo hiểm trong vòng hai (02) năm kể từ ngày Hợp đồng bảo hiểm bị mất hiệu lực gần nhất nếu đáp ứng tất cả các điều kiện sau:

- a) Bên mua bảo hiểm thanh toán toàn bộ số Phí bảo hiểm chưa đóng, các khoản tạm ứng từ Giá trị hoàn lại và các Khoản giảm thu nhập đầu tư tính đến ngày yêu cầu khôi phục hiệu lực Hợp đồng bảo hiểm được chấp thuận; và
- b) Bên mua bảo hiểm và Người được bảo hiểm vẫn đáp ứng mọi điều kiện để có thể được bảo hiểm.

Nếu được chấp thuận, thời điểm Hợp đồng bảo hiểm được khôi phục hiệu lực sẽ được tính từ ngày ghi trên văn bản chấp thuận của Korea Life, với điều kiện cả Bên mua bảo hiểm và Người được bảo hiểm vẫn còn sống vào thời điểm này.

Điều 14: Nghĩa vụ của Bên mua bảo hiểm

14.1 kê khai thông tin trung thực và đầy đủ

- a) Bên mua bảo hiểm có nghĩa vụ kê khai trung thực và đầy đủ các thông tin trên Giấy yêu cầu bảo hiểm, Tờ khai sức khỏe và các yêu cầu điều chỉnh, bổ sung thông tin khác bằng văn bản để làm cơ sở cho việc giao kết hoặc khôi phục hiệu lực Hợp đồng bảo hiểm giữa hai bên. Tùy từng trường hợp, Korea Life có quyền yêu cầu kiểm tra sức khỏe của Người được bảo hiểm để làm cơ sở cho việc quyết định chấp nhận bảo hiểm hoặc khôi phục hiệu lực Hợp đồng bảo hiểm. Tuy nhiên, việc kiểm tra sức khỏe (nếu có) cũng không thay thế cho nghĩa vụ phải cung cấp thông tin đầy đủ và trung thực của Bên mua bảo hiểm theo quy định tại điều này.
- b) Korea Life có quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng bảo hiểm kể từ ngày Korea Life có đủ bằng chứng về việc Bên mua bảo hiểm vi phạm nghĩa vụ quy định tại Điều 14.1.a nêu trên, làm ảnh hưởng đến quyết định chấp thuận bảo hiểm hoặc khôi phục hiệu lực Hợp đồng bảo hiểm của Korea Life. Trong trường hợp này, Korea Life sẽ không thanh toán bất cứ quyền lợi bảo hiểm nào và sẽ không hoàn lại các khoản Phí bảo hiểm đã đóng.

14.2 Đóng Phí bảo hiểm

Korea Life sẽ gửi thư thông báo về việc đóng Phí bảo hiểm định kỳ cho Bên mua bảo hiểm. Tuy nhiên, Bên mua bảo hiểm có nghĩa vụ đóng Phí bảo hiểm đầy đủ và đúng hạn ngay cả khi không nhận được thư thông báo này.

14.3 Cập nhật thông tin

- a) Nếu Bên mua bảo hiểm và/hoặc Người được bảo hiểm thay đổi địa chỉ liên hệ, họ tên, hoặc Chứng minh nhân dân, Bên mua bảo hiểm phải thông báo bằng văn bản cho Korea Life trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày thay đổi.
- b) Nếu Người được bảo hiểm ra khỏi phạm vi lãnh thổ Việt Nam từ ba (03) tháng trở lên, Bên mua bảo hiểm phải thông báo bằng văn bản cho Korea Life. Trong trường hợp này, Korea Life có quyền quyết định: tiếp tục thực hiện Hợp đồng bảo hiểm với mức Phí bảo hiểm không thay đổi; hoặc tăng Phí bảo hiểm; hoặc chấm dứt Hợp đồng bảo hiểm và trả lại Bên mua bảo hiểm giá trị nào cao hơn của:
 - Giá trị tiền mặt thực trả (nếu có); hoặc
 - Tổng số Phí bảo hiểm đã đóng theo Hợp đồng bảo hiểm sau khi trừ đi các Khoản tiền mặt định kỳ, các khoản Bảo tức tích lũy đã nhận và các Khoản nợ (nếu có).

CHƯƠNG IV – PHÍ BẢO HIỂM - GIA HẠN ĐÓNG PHÍ BẢO HIỂM VÀ ĐÓNG PHÍ TỰ ĐỘNG

Điều 15: Phí bảo hiểm

- 15.1 Phí bảo hiểm và định kỳ nộp Phí bảo hiểm được ghi trong Giấy Chứng nhận bảo hiểm hoặc các thỏa thuận sửa đổi bổ sung (nếu có).
- 15.2 Bên mua bảo hiểm có thể ủy quyền cho người khác nộp Phí bảo hiểm thay cho mình.

Điều 16: Gia hạn đóng Phí bảo hiểm

- 16.1 Thời gian gia hạn đóng Phí bảo hiểm là sáu mươi (60) ngày kể từ ngày đến hạn đóng Phí bảo hiểm, hoặc theo quy định của Luật Kinh doanh Bảo hiểm vào từng thời điểm. Trong thời gian gia hạn đóng Phí bảo hiểm, Hợp đồng bảo hiểm vẫn duy trì hiệu lực.
- 16.2 Sau khi kết thúc thời gian gia hạn đóng Phí bảo hiểm, nếu Bên mua bảo hiểm vẫn không thanh toán Phí bảo hiểm, Hợp đồng bảo hiểm sẽ mất hiệu lực kể từ ngày kết thúc thời gian gia hạn đóng Phí bảo hiểm, trừ khi Điều 17 dưới đây được áp dụng.

Điều 17: Tạm ứng từ Giá trị hoàn lại để đóng Phí bảo hiểm tự động

- 17.1 Sau khi Hợp đồng bảo hiểm đã có Giá trị hoàn lại, nếu Bên mua bảo hiểm không đóng Phí bảo hiểm đến hạn khi hết thời gian gia hạn đóng Phí bảo hiểm và không yêu cầu chấm dứt Hợp đồng bảo hiểm, Korea Life sẽ tự động cho Bên mua bảo hiểm tạm ứng từ Giá trị hoàn lại để đóng Phí bảo hiểm. Bên mua bảo hiểm có trách nhiệm thanh toán cho Korea Life khoản tạm ứng từ Giá trị hoàn lại và Khoản giảm thu nhập đầu tư phát sinh từ việc tạm ứng này.
- 17.2 Nếu Giá trị hoàn lại còn lại không đủ để đóng một kỳ Phí bảo hiểm theo định kỳ đóng phí của Hợp đồng bảo hiểm, Korea Life sẽ tiếp tục tự động tạm ứng từ giá trị này để đóng Phí bảo hiểm cho đến khi tổng các khoản tạm ứng và Khoản giảm thu nhập đầu tư vượt quá Giá trị hoàn lại. Khi đó, Hợp đồng bảo hiểm sẽ mất hiệu lực. Trong trường hợp này, Bên mua bảo hiểm có thể yêu cầu khôi phục hiệu lực Hợp đồng bảo hiểm theo quy định tại Điều 13.10.

CHƯƠNG V - GIẢI QUYẾT QUYỀN LỢI BẢO HIỂM

Điều 18: Người nhận quyền lợi bảo hiểm

Korea Life sẽ chi trả (các) quyền lợi bảo hiểm theo thứ tự ưu tiên sau:

- a) Bên mua bảo hiểm; hoặc
- b) (Những) Người thụ hưởng; hoặc
- c) (Những) Người thừa kế hợp pháp của Bên mua bảo hiểm.

Điều 19: Thủ tục giải quyết quyền lợi bảo hiểm

19.1 Khi Hợp đồng bảo hiểm đáo hạn

Người nhận quyền lợi bảo hiểm phải cung cấp cho Korea Life các giấy tờ sau:

- a) Giấy yêu cầu chi trả quyền lợi bảo hiểm theo mẫu của Korea Life đã được điền đầy đủ và chính xác; và
- b) Bản gốc Hợp đồng bảo hiểm, các thỏa thuận sửa đổi bổ sung và các tài liệu đính kèm khác (nếu có).

19.2 Khi Người được bảo hiểm tử vong

Người nhận quyền lợi bảo hiểm phải cung cấp cho Korea Life các giấy tờ sau:

- a) Giấy yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm theo mẫu của Korea Life đã được điền đầy đủ và chính xác;
- b) Bản gốc Hợp đồng bảo hiểm, các thỏa thuận sửa đổi bổ sung và các tài liệu đính kèm khác (nếu có);

- c) Bằng chứng về sự kiện tử vong như giấy khai tử, giấy chứng tử, biên bản tai nạn, biên bản giám định pháp y, hồ sơ bệnh án, giấy ra viện (tùy trường hợp);
- d) Bằng chứng về quyền được nhận (các) quyền lợi bảo hiểm như giấy ủy quyền, di chúc, văn bản thỏa thuận phân chia (khai nhận) di sản thừa kế, chứng minh nhân dân hoặc các giấy tờ xác nhận hợp pháp khác.

19.3 Khi Người được bảo hiểm bị Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn

Người nhận quyền lợi bảo hiểm phải cung cấp cho Korea Life các giấy tờ sau:

- a) Giấy yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm theo mẫu của Korea Life đã được điền đầy đủ và chính xác;
- b) Bản gốc Hợp đồng bảo hiểm, các thỏa thuận sửa đổi bổ sung và các tài liệu đính kèm (nếu có);
- c) Giấy xác nhận tình trạng thương tật của Người được bảo hiểm do cơ quan có thẩm quyền cấp;
- d) Biên bản tai nạn, hồ sơ bệnh án, giấy ra viện;
- e) Bằng chứng về quyền được nhận quyền lợi bảo hiểm như giấy ủy quyền, chứng minh nhân dân hoặc các giấy tờ xác nhận hợp pháp khác.

19.4 Ngoài các giấy tờ nêu tại các Điều 19.1, 19.2 và 19.3 nêu trên, Korea Life có quyền yêu cầu Người nhận quyền lợi bảo hiểm cung cấp thêm các bằng chứng hoặc giấy tờ khác để giúp cho việc giải quyết quyền lợi bảo hiểm. Chi phí liên quan tới việc cung cấp tất cả các bằng chứng và giấy tờ nêu trên sẽ do Người nhận quyền lợi bảo hiểm chịu.

19.5 Thời hạn nộp hồ sơ yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm

Thời hạn yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm là mười hai (12) tháng kể từ ngày Người được bảo hiểm tử vong hoặc được cơ quan y tế có thẩm quyền xác nhận tình trạng Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn. Thời gian xảy ra sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan khác không tính vào thời hạn yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm.

Trong trường hợp Người nhận quyền lợi bảo hiểm chứng minh được rằng Người nhận quyền lợi bảo hiểm không biết thời điểm xảy ra sự kiện bảo hiểm, thời hạn yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm là mười hai (12) tháng tính từ ngày Người nhận quyền lợi bảo hiểm biết việc xảy ra sự kiện bảo hiểm đó.

Điều 20: Thời hạn và phương thức chi trả quyền lợi bảo hiểm

20.1 Thời hạn giải quyết quyền lợi bảo hiểm

Thời hạn chi trả quyền lợi bảo hiểm là ba mươi (30) ngày kể từ ngày Korea Life nhận được hồ sơ yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm đầy đủ và hợp lệ.

Nếu quá thời hạn trên, đối với các hồ sơ được chấp thuận chi trả quyền lợi bảo hiểm, Korea Life sẽ phải trả thêm lãi theo lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định tại thời điểm chi trả.

20.2 Phương thức chi trả quyền lợi bảo hiểm:

Quyền lợi bảo hiểm sẽ được chi trả bằng tiền Đồng Việt Nam dưới hình thức chuyển khoản hoặc theo hình thức thỏa thuận khác giữa Korea Life với Người nhận quyền lợi bảo hiểm.

CHƯƠNG VI - CÁC ĐIỀU KHOẢN KHÁC

Điều 21: Điều khoản miễn truy xét

Trường hợp Bên mua bảo hiểm cố tình gian dối, các thông tin kê khai không chính xác hoặc bị bỏ sót trong Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm hoặc các giấy tờ liên quan sẽ không bị truy xét sau khi Hợp đồng bảo hiểm đã có hiệu lực đủ hai (02) năm kể từ Ngày hợp đồng bảo hiểm bắt đầu có hiệu lực hoặc từ ngày khôi phục hiệu lực Hợp đồng bảo hiểm gần nhất, tùy trường hợp nào xảy ra sau. Điều khoản miễn truy xét này không áp dụng cho trường hợp kê khai nhằm tuổi và/hoặc giới tính quy định tại Điều 22.

Trường hợp “cố tình gian dối” được hiểu là sự cố ý kê khai không trung thực về các thông tin mà nếu Korea Life biết được, Korea Life đã không chấp nhận bảo hiểm hoặc bảo hiểm với mức phí bảo hiểm cao hơn.

Điều 22: Kê khai nhằm tuổi và giới tính của Người được bảo hiểm

Khi yêu cầu tham gia bảo hiểm, Bên mua bảo hiểm phải cung cấp ngày sinh và giới tính đúng của Người được bảo hiểm trong Giấy Yêu cầu bảo hiểm. Tuy nhiên, sau khi Korea Life đã phát hành Giấy Chứng nhận bảo hiểm, nếu phát hiện có sự nhầm lẫn, thì có thể điều chỉnh theo các nguyên tắc sau:

- Nếu việc kê khai nhằm tuổi và/hoặc giới tính dẫn đến số phí bảo hiểm phải đóng lớn hơn Phí bảo hiểm quy định trong Giấy Chứng nhận bảo hiểm, Số tiền bảo hiểm sẽ được điều chỉnh giảm tương ứng theo độ tuổi và/hoặc giới tính đúng và số phí bảo hiểm đã đóng.
- Nếu việc kê khai nhằm tuổi và/hoặc giới tính dẫn đến số phí bảo hiểm phải đóng ít hơn Phí bảo hiểm quy định trong Giấy Chứng nhận bảo hiểm, số phí bảo hiểm phải đóng sẽ được điều chỉnh giảm theo độ tuổi và/hoặc giới tính đúng và tương ứng với Số tiền bảo hiểm. Korea Life sẽ trả lại số phí bảo hiểm đã đóng vượt quá (không tính lãi) cho Bên mua bảo hiểm. Các quyền lợi bảo hiểm theo Hợp đồng bảo hiểm vẫn không thay đổi.
- Nếu tuổi đúng của Người được bảo hiểm không thuộc nhóm tuổi có thể được Korea Life chấp nhận bảo hiểm thì Korea Life có quyền hủy bỏ Hợp đồng bảo hiểm và trả lại tổng Phí bảo hiểm đã đóng (không tính lãi) cho Bên mua bảo hiểm sau khi khấu trừ chi phí khám, xét nghiệm y khoa (nếu có).

Điều 23: Chấm dứt hiệu lực Hợp đồng bảo hiểm

Hợp đồng bảo hiểm sẽ chấm dứt hiệu lực kể từ thời điểm một trong các trường hợp sau xảy ra:

- Người được bảo hiểm tử vong; hoặc
- Người được bảo hiểm bị Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn; hoặc
- Đáo hạn Hợp đồng bảo hiểm; hoặc
- Khi Hợp đồng bảo hiểm bị chấm dứt do những nguyên nhân khác được quy định trong Quy tắc và Điều khoản này; hoặc
- Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 24: Giải quyết tranh chấp

- Trường hợp xảy ra tranh chấp liên quan đến Hợp đồng bảo hiểm nếu không thể giải quyết được bằng thương lượng hoặc hòa giải, thì một trong các bên có thể kiện ra tòa án tại nơi Korea Life có trụ sở chính hoặc nơi Bên mua bảo hiểm cư trú hợp pháp để giải quyết.
- Thời hiệu khởi kiện về Hợp đồng bảo hiểm là ba (03) năm kể từ thời điểm phát sinh tranh chấp.